TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **65**/2023/QĐST-DS

Bình Đại, ngày 12 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

- Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy:

- *Căn cứ Đơn yêu cầu hòa giải gửi Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phước đề ngày 01/02/2023 của ông Nguyễn Văn Đ và bà Ngô Thị H (bà Hột chết năm 2021), có người kế thừa là bà Nguyễn Thị Ư (con gái):* Có nội dung khởi kiện yêu cầu buộc ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Kim H trả lại một phần thửa đất 487 là thửa đất số 475, tờ bản đồ số 51 (nay là thửa đất số 95, tờ bản đồ số 51), có diện tích khoảng hơn 5.000m^2 đất nuôi trồng thủy sản; tọa lạc ấp Phước Lợi, xã Thạnh Phước, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre cho ông Nguyễn Văn Đ và người kế thừa của bà Ngô Thị H là bà Nguyễn Thị Ư.

- *Căn cứ biên bản hòa giải của Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phước ngày 07/02/2023:*

+ Về thủ tục hòa giải: Đảm bảo đúng thành phần của Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định tại Điều 88 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Tuy nhiên, các bên đương sự tranh chấp tham gia hòa giải chưa đầy đủ. Cụ thể: Theo đơn yêu cầu hòa giải tại xã ngày 01/02/2023 và đơn khởi kiện tại Tòa án ngày 21/02/2023, người khởi kiện là ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Ư nhưng tại biên bản hòa giải xã ngày 07/02/2023, không có bà Nguyễn Thị Ư tham gia hòa giải và cũng không có ủy quyền cho người khác tham gia hòa giải tại xã theo quy định.

[1]. Vì vậy, vụ án xem như chưa qua thủ tục hòa giải ở cơ sở tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phước, là nơi có đất tranh chấp, theo qui định tại Điều 202, 203 Luật đất đai năm 2013 và Điều 88 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.

+ Về nội dung hòa giải: Nội dung đơn yêu cầu hòa giải phần đất tranh chấp thuộc một phần thửa đất 487 là thửa đất số 475, tờ bản đồ số 51 (nay là thửa đất số 95, tờ bản đồ số 51) có diện tích khoảng hơn 5.000m^2 nhưng biên bản hòa giải xã lại tiến hành hòa giải buộc ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Kim H liên đới trả lại phần đất có diện tích 2.500m^2 thuộc một phần các thửa 248 và 246, tờ bản đồ số 51 do ông Nguyễn Văn H đứng tên giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất và một phần các thửa 244 và 247, tờ bản đồ số 51 do bà Nguyễn Thị Kim H đứng tên giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất.

[2]. Như vậy, phần đất Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phước tổ chức hòa giải không đúng với đơn yêu cầu của ông Đời và bà Ửng.

Từ những phân tích nêu trên, xác định hồ sơ vụ án của ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Ư khởi kiện đối với bà Nguyễn Thị Kim H và ông Nguyễn Văn C thuộc trường hợp chưa có đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật, nên trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo cho ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Ư. Giao hồ sơ về Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phước tổ chức hòa giải lại theo đúng quy định (khi ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Ư có yêu cầu).

Căn cứ quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 116/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc tranh chấp *"Quyền sử dụng đất"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* **1. Ông Nguyễn Văn Đ,** sinh năm 1953.

2. Bà Nguyễn Thị Ư, sinh năm 1954

Cùng Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Bà Nguyễn Thị Kim H,** sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu phố A, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1963

Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện D, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo cho ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Ư. Giao hồ sơ về Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phước tổ chức hòa giải lại theo đúng quy định (khi ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Ư có yêu cầu).

- Về tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Ư được miễn nộp tiền tạm ứng án phí (do ông bà thuộc trường hợp người cao tuổi).

3. Đương sự **ông Nguyễn Văn Đ**, **bà Nguyễn Thị Ư, bà Nguyễn Thị Kim H, ông Nguyễn Văn C** có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên